

Số: 01A/2018/QĐST-KDTM

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 20 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2018 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 35 đường Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tấn Đăng Kh – chuyên viên Ngân hàng TMCP Đ tại Ninh Thuận. (Giấy ủy quyền số 1673/QĐ-BIDV.NT ngày 01/9/2017).

Bị đơn: Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ T.

Đại diện theo pháp luật: Ông Mai Văn M, sinh năm: 1966 – Chủ Doanh nghiệp.

Địa chỉ: Số 78 đường Trần Phú, phường Ph, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ T do ông Mai Văn M là Chủ Doanh nghiệp có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tính đến ngày 12/4/2018 là: 999.101.846 đồng (Chín trăm chín mươi chín triệu một trăm lẻ một ngàn tám trăm bốn mươi sáu đồng). Trong đó tiền gốc: 870.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn: 95.979.461 đồng; tiền lãi quá hạn: 33.122.385 đồng.

Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ T do ông Mai Văn M là Chủ Doanh nghiệp còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày

13/4/2018 theo mức lãi suất được thỏa thuận tại Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết giữa ông Mai Văn M và Ngân hàng thương mại cổ phần Đ để đảm bảo cho việc thi hành án gồm:

- Thửa đất số 37, tờ bản đồ số 15, có diện tích 17.800m² thuộc Sỏi đá, thôn An Hòa, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 770230, sổ vào sổ cấp GCN: CH 00718 do UBND huyện Ninh Hải cấp ngày 28/9/2012 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2012/HĐTC ngày 25/10/2012.

- Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 22, có diện tích 20.188m² thuộc Thôn An Hòa, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 986148, sổ vào sổ cấp GCN: CH 00995 do UBND huyện Ninh Hải cấp ngày 28/6/2013 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2013/HĐTC ngày 16/7/2013.

- Thửa đất số 81, tờ bản đồ số QH, có diện tích 81,5m² thuộc phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ADD574555, sổ vào sổ cấp GCN: H 00276 do UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cấp ngày 07/02/2006 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2013/HĐTC ngày 17/7/2013.

Trường hợp Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mãi tài sản của ông Mai Văn M theo các Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

Về án phí: Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ T do ông Mai Văn M là Chủ Doanh nghiệp phải chịu 20.987.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.778.000đồng theo biên lai thu tiền số: 0015346 ngày 29/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh NT;

THẨM PHÁN

- VKSND tp.PR - TC;
- CCTHADS tp.PR - TC;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Anh Trang